

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 298/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 11 năm 2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Bà Lại Nguyệt Ánh.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Châu
- Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Thái Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 325/2021/TLST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh D – sinh năm: 1959; Tên thường gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: 172 BM, phường CD, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nơi ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông: Nguyễn Ngọc P (c); Con bà: Đoàn Thị N (c); Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Nhân thân: Tiền sự: 04 (Từ năm 1977 đến năm 1980 bị xử phạt hành chính 04 lần về hành vi trộm cắp tài sản của công dân, đã hết thời hiệu); Tiền án: 05 (Năm 1982, TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 10 tháng tù tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích; Năm 1983, TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích; Năm 1998, TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 30 tháng tù tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích; Năm 2005, TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 4 năm 2 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xóa án tích; Năm 2014, TAND quận Hai Bà Trưng xử phạt 34 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xóa án tích); Danh chỉ bản: 0369 lập ngày

06/7/2021 tại công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06 tháng 7 năm 2021.
(Có mặt tại phiên tòa)

2. Ngô Minh Tr – sinh năm 1979; Giới tính: Nam; HKTT: Số 90 NQ, phường TN, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nơi ở: Số 3 ngõ 247 TN, phường TN, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Ngô Minh Th (c); Con bà: Lê Thị Nh (c); Vợ Đinh Thị L, có 01 con sinh năm 2007; Nhân thân: Tiền sự: 03 (Năm 1997, công an Hà Đông xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã hết thời hiệu; Năm 2006, công an phường Ngọc Hà, quận Bà Đình, TP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã hết thời hiệu; Năm 2011, công an phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội bắt đi cơ sở giáo dục 18 tháng, đã hết thời hiệu); Tiền án: 0 tiền án; Danh chỉ bản: 0372 lập ngày 06/7/2021 tại công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 06 tháng 7 năm 2021
(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30' ngày 06/07/2021, tại khu vực phố Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Đồng Tâm đang làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Anh D và Ngô Minh Tr có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, D tự giác giao nộp từ trong túi quần phía trước bên phải ra 12 gói giấy bên ngoài quấn băng dính màu xanh chứa chất bột màu trắng; Tr tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay phải ra 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, D tự giác khai nhận số chất bột màu trắng bên trong 12 gói giấy là ma túy Heroine mua về để bán cho khách kiếm lời; Tr tự giác khai nhận chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy Heroine vừa mua từ D về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa D, Tr về trụ sở công an phường Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội để điều tra làm rõ.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của D: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29D1 – 24174, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 1.000.000 đồng; Thu giữ của Ngô Minh Tr: 01 điện thoại di động Masstel màu đen và số tiền 2.000.000 đồng .

Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 5549/KLGD-PC09 ngày 13/07/2021 của phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 12 gói (bên ngoài được quấn băng dính màu

xanh) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,576 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bên ngoài được quấn băng dính màu xanh) là ma túy Heroine, khối lượng 0,102 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Anh D khai nhận: Khoảng 06h30' ngày 06/07/2021, D điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29D1 – 24174 đi đến khu vực cổng Bệnh viện Bạch Mai – Hai Bà Trưng – Hà Nội gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 13 (mười ba) gói ma túy heroin với giá 1.950.000 đ. D cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe máy tìm khách mua ma túy. Khoảng 09h30' cùng ngày, Ngô Minh Tr sử dụng số điện thoại 0852989338 gọi vào số 0916016891 của D hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine, D đồng ý và hẹn giao dịch tại đầu ngõ 247 Thanh Nhàn, P. Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Khoảng 09h45' cùng ngày, D điều khiển xe máy đến điểm hẹn để giao ma túy cho Tr, tại đây, D bán cho Tr 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng thì bị Cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ như trên.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Minh Tr khai nhận phù hợp với lời khai của D, Tr mua ma túy của D về để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Anh D xác định địa điểm và người phụ nữ bán ma túy cho D, kết quả D xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực cổng Bệnh viện Bạch Mai – Hai Bà Trưng – Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho D. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Thu giữ điện tín số điện thoại 0916016891 do D sử dụng, đứng tên chủ thuê bao là ông Doãn Đức Th (SN 1965, HKTT: số 59 tổ 13 TL, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Ông Th trình bày không đăng kí và không sử dụng số thuê bao trên.

Thu giữ điện tín số điện thoại 0852989338 do Tr sử dụng, đứng tên chủ thuê bao là bà Lê Thị Nh (SN 1948, HKTT: phường Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội) mẹ đẻ Tr: bà Nh trình bày đứng tên chủ thuê bao trên nhưng cho Tr sử dụng để liên lạc hàng ngày, việc Tr liên lạc mua ma túy về dùng bà Nh không biết.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS 29D1 – 24174: quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy, ngày 29/10/2021, CQĐT đã ra quyết định tách các tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 306/CT-VKS-HBT ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Ngô Minh Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung

năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D từ 42 đến 48 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Ngô Minh Tr từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,678 gam Heroine thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia và 200.000 đồng thu giữ của bị cáo D, 01 điện thoại di động Masstel thu giữ của bị cáo Tr do sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Trả lại bị cáo D 800.000 đồng, bị cáo Tr 2.000.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 06/7/2021, tại khu vực phố Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Anh D đã có hành vi bán trái phép 0,102 gam Heroine cho Ngô Minh Tr. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Anh D có hành vi tàng trữ trái phép 1,576 gam Heroin mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo Ngô Minh Tr đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt của các bị cáo được quy định tại Điều 251 và Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền

quản lý các chất ma túy và hướng thần của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội.

Xét nhân thân các bị cáo đều đã có tiền án, tiền sự. Bị cáo D có 04 tiền sự và 05 tiền án đều đã hết thời hiệu và đã được xóa. Bị cáo Tr có 03 tiền sự đều đã hết thời hiệu. Chứng tỏ các bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục cải tạo nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi để xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Tịch thu tiêu hủy 1,678 gam Heroine thu giữ của các bị cáo trong đó thu giữ của bị cáo Tr là 0,102 gam Heroine và thu giữ của bị cáo D 1,576 gam Heroine.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 1.000.000 đ thu giữ của Nguyễn Anh D: Quá trình điều tra xác định D dùng điện thoại để liên hệ bán ma túy nên tịch thu sung công. Trong số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo D có 800.000 đ là do D lao động mà có nên trả lại bị cáo, còn 200.000 đ là tiền bán ma túy do Tr trả nên tịch thu sung công số tiền 200.000 đồng bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại di động Masstel màu đen và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Ngô Minh Tr: Quá trình điều tra xác định số tiền 2.000.000 đồng trên thuộc sở hữu của Tr do Tr lao động mà có nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc điện thoại Masstel Tr sử dụng để liên lạc mua ma túy với D nên tịch thu sung công.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội khi 62 tuổi. Theo quy định tại khoản 2 Luật người cao tuổi xác định bị cáo D là người cao tuổi nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn án phí.

Bị cáo Ngô Minh Tr phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và bị cáo Ngô Minh Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Anh D 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Ngô Minh Tr 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 106, 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, khoản 1 Điều 21 (đối với bị cáo Ngô Minh Tr); điểm đ khoản 1 Điều 12 (đối với bị cáo Nguyễn Anh D) Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài trên các mép phong bì có chữ ký của giám định viên và đối tượng Nguyễn Anh D, không kiểm tra bên trong niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong nguyên vẹn ngoài trên các mép phong bì có chữ ký của giám định viên và đối tượng Ngô Minh Tr, không kiểm tra bên trong niêm phong.

Tịch thu sung công số tang vật sau:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số seri: 354478092196559, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong.

- 01 (Một) điện thoại di động Masstel màu đen, có số IMEI: 357620049588175, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, không kiểm tra nội dung bên trong.

- Số tiền 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Anh D.

Trả lại bị cáo Nguyễn Anh D số tiền 800.000 đồng và bị cáo Ngô Minh Tr 2.000.000 đồng

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, số tang vật 40/22 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/7/2021 tại Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng, Hà

Nội).

Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Anh D được miễn án phí hình sự

Bị cáo Ngô Minh Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Nguyệt Ánh